

Bản án số: 11/2024/HS-PT
Ngày: 19-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũ

Ông Nguyễn Thành Hữu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trung An- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2023/TLPT-HS ngày 14-12-2023 đối với bị cáo Thạch Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Thạch Minh H, sinh ngày 18/02/1999, tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm B, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch K và bà Lâm Thị S; Có vợ là Danh Thị S1 và 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 23/7/2023 và sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Minh H:

1. Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S; (có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn N1, Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư thành phố C. Địa chỉ: Số B đường T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

Người phiên dịch tiếng Khmer: Bà Sơn Hồng V – cán bộ hưu trí tỉnh S; (có mặt).

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/7/2023, bị cáo Thạch Minh H liên hệ qua Facebook với người tên C (không xác định được họ tên và địa chỉ) để mua 01 bịch ma túy với giá 3.500.000 đồng mục đích là để sử dụng. Sau khi thỏa thuận xong, bị cáo Thạch Minh H đến trước cổng chùa T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng để nhận ma túy và trả cho tên C số tiền 3.000.000 đồng, còn nợ lại 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo H đem về cất giấu trong phòng ngủ (của bà Lâm Thị S) tại số nhà B, khóm B, phường V, thị xã V và chia ra thành 16 bịch nhỏ và bị cáo lấy ra 01 bịch để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/7/2023 Công an thị xã V kết hợp với Công an phường V, thị xã V tiến hành kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt quả tang đối với bị cáo Thạch Minh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 15 bịch ma túy đá và các đồ vật khác có liên quan.

Tại kết luận giám định số 118/KLMT - KTHS ngày 30/7/2023 của phòng K1 Công an tỉnh S kết luận như sau: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 3,4220 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKS-VC ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Thạch Minh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Minh H, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử :

1. Xử phạt bị cáo Thạch Minh H: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt quả tang, ngày 23/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 3,2104 gam tinh thể rắn màu trắng; 0,1330 gam tinh thể rắn màu trắng; 01 ống thủy tinh bị gãy; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu vàng; 01 quẹt gas màu trắng bị hỏng; 01 cây kéo bằng kim loại.

Theo Phiếu nhập kho số: NK05 ngày 17/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Thạch Minh H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 bị cáo Thạch Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa cho bị cáo, luật sư Nguyễn Văn N1 trình bày: thống nhất với bản án sơ thẩm về tội danh và khung hình phạt, tuy nhiên mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên là quá nghiêm khắc so với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có con còn nhỏ và con của bị cáo bị bệnh phát triển sớm, bị cáo là lao động chính; bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng là bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại điểm s. Do bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa cho bị cáo, luật sư Triệu Du N trình bày: Thống nhất với bài bào chữa của vị Luật sư đồng nghiệp, bị cáo nông nổi khi gia đình xảy ra cãi vã, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Thạch Minh H được nhà tạm giữ Công an thị xã V, tỉnh Sóc Trăng xác nhận vào 16 tháng 11 năm 2023 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo H về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Thạch Minh H trình bày: Vào ngày 23/7/2023 tại nhà của bà Lâm Thị S ở khóm B, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng Thạch Minh H giấu 15 bịch ma túy qua giám định có tổng khối lượng 3,4220 gam loại Methamphetamine để sử dụng. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Thạch Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thạch Minh H: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và gia đình có người thân có công với Nhà nước; Bị cáo là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H 03 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo và vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, xét thấy bị cáo chưa có những thể hiện bằng hành động, việc làm cụ thể để chứng minh cho việc bị cáo muốn sửa chữa, cải tạo thành người tốt nên việc bị cáo khai nhận hành vi phạm tội được xác định bị cáo thành khẩn khai báo chứ không phải là ăn năn hối cải, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Đề nghị của những người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là không có căn cứ chấp nhận,

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng vì đơn kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, tuy nhiên do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thạch Minh H. Giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử :

1. Xử phạt bị cáo Thạch Minh H: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt quả tang, ngày 23/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 3,2104 gam tinh thể rắn màu trắng; 0,1330 gam tinh thể rắn màu trắng; 01 ống thủy tinh bị gãy; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu vàng; 01 quẹt gas màu trắng bị hỏng; 01 cây kéo bằng kim loại. Theo Phiếu nhập kho số: NK05 ngày 17/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Thạch Minh H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Thạch Minh H được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND thị xã Vĩnh Châu (02);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu (01);
- CQĐT Công an thị xã Vĩnh Châu (02);
- CQTHAHS Công an thị xã Vĩnh Châu (01);
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu (01);
- Bị cáo, người bào chữa (03).
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Thúy Nga